TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73**/2025/HS-PT
Ngày 20 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Oanh Hương – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2025/TLHS-PT ngày 03 tháng 3 năm 2025, theo thủ tục rút gọn, đối với bị cáo Trần Nguyễn H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo*:**

Họ và tên: Trần Nguyễn H, sinh ngày 01/11/2004, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn K, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 19/12/2024 thay thế biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 ngày 15/12/2024, tại khu vực K Quốc lộ B thuộc thôn T, xã E, huyện K. Tổ công tác Công an huyện K phối hợp cùng Tổ công tác Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Đ phát hiện Trần Nguyễn H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra người và phương tiện. Quá trình kiểm tra phát hiện trước xe mô tô biển kiểm soát 47M1-981.25 do H điều khiển chở theo 01 thùng giấy (bên ngoài có ghi chữ C2 Trà xanh H), trong thùng giấy có 05 khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (18cmx18cmx10cm), bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ được liên kết với nhau, có trọng lượng 8,469kg. Trần Nguyễn H khai nhận: 05 khối hộp nói trên là pháo hoa nổ do H mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại Quảng trường 10/3, thành phố B với giá 5.000.000 đồng nhằm mục đích đem về nhà cất giữ để đốt

trong dịp tết năm 2025 sắp tới. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ tang vật. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Nguyễn H tại buôn K, xã H, huyện K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K còn phát hiện và thu giữ trong góc nhà bếp 04 khối hộp, mỗi hộp có kích thước (18cmx18cmx10cm), bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ được liên kết với nhau, có trọng lượng 6,77kg, H khai nhận đây là pháo hoa nổ, mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực chợ T2, thành phố B vào khoảng tháng 10/2024 với giá 4.000.000 đồng, H đã đem về nhà cất giấu để đốt vào dịp tết.

Vật chứng tài liệu, đồ vật thu giữ, xử lý gồm:

- 09 khối hộp pháo hoa nổ, mỗi hộp có kích thước 18x18x10cm, tổng trọng lượng 15,239kg. Mẫu vật còn lại sau giám định gồm 05 hộp pháo có kích thước 18x18x10cm, trong đó: 04 hộp bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài có ký hiệu "KS4-49AB", 01 hộp bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài có ký hiệu "KS4-4911X", tổng trọng lượng 8,452kg, đã được niêm phong.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VARIO, màu sơn xám đen bạc, BKS 47M1-981.25, số khung RLHKF5612PZ106931, số máy KF56E2014457.

Tại bản kết luận giám định số 05/2024/KL-KTHS ngày 18/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh K kết luận: 09 khối hộp có kích thước 18cmx18cmx10cm gửi giám định đều là pháo hoa nổ, có trọng lượng là 15,239kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại VARIO, màu sơn xám đen bạc, BKS 47M1-981.25, tại thời điểm định giá có giá trị 17.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn H phạm tội *"Tàng trữ hàng cấm"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 19/12/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 23/01/2025, bị cáo Trần Nguyễn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo xin phạt tiền và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Nguyễn

H về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà chuyển sang hình phạt tiền. Vì vậy, đề nghị Chủ toạ phiên toà áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Nguyễn H: Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc về phần hình phạt.

Đề nghị Chủ tọa phiên tòa áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn H số tiền từ 70.000.000 đồng - 80.000.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ toạ phiên toà nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng tháng 10/2024 Trần Nguyễn H đã mua 04 hộp pháo hoa nổ có trọng lượng 6,77 kg với giá 4.000.000 đồng của người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực chợ T2, thành phố B và ngày 15/12/2024 Trần Nguyễn H đã mua 05 hộp pháo hoa nổ có trọng lượng 8,469 kg với giá 5.000.000 đồng của người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực Q, thành phố B, tổng trọng lượng 02 lần bị cáo H mua là 15,239 kg pháo hoa nổ, mục đích mua về để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Nguyễn H về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trần Nguyễn H, thì thấy:

Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ pháo hoa nổ là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý pháo nổ của nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội mà mỗi lần đều cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Nguyễn H 01 (một) năm tù về tội *"Tàng trữ hàng cấm"* theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người,

đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cần chuyển sang áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, thể hiện mục đích nhân đạo của nhà nước. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Nguyễn H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2025/HS-ST ngày 22/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Nguyễn H số tiền 80.000.000 đồng (T1 mươi triệu đồng) về tội *"Tàng trữ hàng cấm"*.

3. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Nguyễn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền